

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 26 /2024/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày 17 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 06 năm 2006;
Căn cứ Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015;
Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;
Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22 tháng 06 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2016 của Chính
phủ về bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ;
Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2023 của Chính
phủ về bảo vệ dữ liệu cá nhân;
Căn cứ Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính
phủ quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy
trì khai thác và sử dụng dữ liệu quốc gia;
Căn cứ Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Bộ
trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết
nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khai thác, sử dụng dữ
liệu của cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 03 tháng 7 năm 2024

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và
Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp;
- Công giao tiếp điện tử của tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo;
- Lưu: VT, KTTH. *ng*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn
Nguyễn Văn Sơn

QUY CHẾ

Khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang

(Kèm theo Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 17/6/2024 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định chi tiết một số hoạt động khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.

2. Quy chế này không áp dụng đối với việc chia sẻ dữ liệu số chứa thông tin thuộc phạm vi bí mật Nhà nước được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước.

3. Các nội dung khác không nêu trong Quyết định này thực hiện theo Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan Nhà nước (sau đây gọi tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này được áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động khai thác, sử dụng dữ liệu của cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.

Điều 3. Nguyên tắc khai thác, sử dụng dữ liệu

1. Cơ sở dữ liệu quốc gia, Cơ sở dữ liệu của các bộ, ngành thực hiện chia sẻ cơ sở dữ liệu với Cổng dữ liệu của tỉnh tuân thủ các quy định của Chính phủ và các bộ, ngành, đảm bảo tính đồng bộ, không chồng chéo dữ liệu.

2. Các cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, của huyện, thành phố được thu thập, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng thường xuyên, đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, trung thực và khách quan.

3. Việc khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu chuyên ngành phải đảm bảo đúng mục đích, có sự đối soát, kiểm tra, đánh giá, duy trì định kỳ hàng năm, tuân theo các quy định của pháp luật.

4. Cơ sở dữ liệu do các cơ quan Nhà nước cung cấp được công bố trên Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang phải đảm bảo các quy định hiện hành về bảo mật thông tin, không xâm phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và cá nhân.



5. Các cơ quan phối hợp thực hiện trên Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang được cấp phát tài khoản truy cập và được phân quyền để cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung của ngành theo chức năng nhiệm vụ.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Yêu cầu trong việc khai thác, sử dụng dữ liệu

1. Việc khai thác và sử dụng dữ liệu tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ thông tin dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật Nhà nước, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

2. Cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức khác để khai thác, sử dụng theo quy định của pháp luật. Không cung cấp thông tin qua hình thức văn bản đối với thông tin đã được khai thác qua hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin.

3. Dữ liệu kết nối, chia sẻ phải được cập nhật và duy trì thường xuyên, tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu và tuân thủ quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan.

Điều 5. Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang

1. Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang là điểm đầu mối truy cập thông tin, dữ liệu (có địa chỉ data.hagiang.gov.vn) phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu của các cơ quan Nhà nước, cung cấp các tài liệu, dịch vụ, công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu được công bố bởi các cơ quan Nhà nước.

2. Cơ quan Nhà nước có trách nhiệm theo dõi, đăng ký và cung cấp thông tin về dữ liệu, dữ liệu mở; quản lý dữ liệu mở; khả năng chia sẻ dữ liệu và nhu cầu khai thác dữ liệu trên Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang.

3. Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang kết nối với Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của các Sở, ngành, ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh.

4. Việc cập nhật dữ liệu lên Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày đầu tiên của quý sau. Đối với các cơ sở dữ liệu đã xây dựng và đáp ứng theo các tiêu chuẩn của ngành và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định, thì cung cấp giao diện kết nối (API) để hệ thống kết nối.

Điều 6. Cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước

1. Ngoài cơ sở dữ liệu quốc gia được triển khai theo hướng dẫn của Bộ, ngành trung ương, cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang bao gồm:

a) Cơ sở dữ liệu của Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

b) Cơ sở dữ liệu khác trong nội bộ một hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước không thuộc điểm a khoản này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục, cập nhật danh mục cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang.

3. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban ngành của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành Quy chế quản lý, khai thác và sử dụng các cơ sở dữ liệu thuộc cơ quan mình quản lý.

Điều 7. Danh mục cơ sở dữ liệu

1. Trường hợp bổ sung cơ sở dữ liệu vào danh mục, chỉnh sửa danh mục hoặc rút cơ sở dữ liệu khỏi danh mục cơ sở dữ liệu, cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu có văn bản đề nghị kèm thuyết minh lý do điều chỉnh, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh danh mục cơ sở dữ liệu trong cơ quan nhà nước tỉnh Hà Giang.

2. Trong trường hợp đề nghị bổ sung cơ sở dữ liệu vào danh mục cơ sở dữ liệu cấp tỉnh, thuyết minh do cơ quan đề nghị gửi Sở Thông tin và Truyền thông bao gồm các nội dung chính sau:

- a) Tên cơ sở dữ liệu cấp tỉnh.
- b) Mục tiêu xây dựng cơ sở dữ liệu cấp tỉnh.
- c) Phạm vi khai thác, sử dụng dữ liệu; thông tin về dữ liệu chủ của cơ sở dữ liệu cấp tỉnh sẽ lưu trữ và chia sẻ.
- d) Đối tượng và mục đích sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu cấp tỉnh.
- đ) Nguồn thông tin theo kế hoạch xây dựng và cập nhật vào cơ sở dữ liệu cấp tỉnh.
- e) Phương thức chia sẻ dữ liệu từ cơ sở dữ liệu cấp tỉnh.

3. Cơ sở dữ liệu cấp tỉnh đưa vào danh mục phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- a) Dữ liệu số đảm bảo giá trị pháp lý tương đương các văn bản giấy chứa thông tin được cơ quan có thẩm quyền cung cấp.
- b) Chứa dữ liệu chủ của Ủy ban nhân dân tỉnh làm cơ sở tham chiếu, đồng bộ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu khác trên địa bàn tỉnh.
- c) Dữ liệu được chia sẻ, sử dụng cho các tổ chức, cá nhân theo quy phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

4. Danh mục cơ sở dữ liệu được cập nhật theo nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của từng giai đoạn phát triển Chính phủ điện tử hoặc khi có đề nghị của các cơ quan trên địa bàn tỉnh.

Điều 8. Dữ liệu mở

Các dữ liệu mở được cung cấp thống nhất, tập trung tại Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang.



Điều 9. Chia sẻ dữ liệu mặc định

1. Cơ quan, đơn vị gửi yêu cầu kết nối, khai thác dữ liệu gửi văn bản đến Sở Thông tin và Truyền thông và cơ quan chủ quản dữ liệu mặc định. Nội dung yêu cầu kết nối, sử dụng dữ liệu thực hiện theo khoản 2 điều 35 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP. Trong thời hạn tối đa 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu và văn bản chấp thuận của cơ quan chủ quản dữ liệu, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tạo tài khoản kết nối và thông báo cho cơ quan, đơn vị yêu cầu và cơ quan chủ quản dữ liệu. Trong trường hợp từ chối yêu cầu phải nêu rõ lý do từ chối.

2. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai rà soát định kỳ tối thiểu 6 tháng/lần gửi Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức mặc định và có kế hoạch, lộ trình thực hiện chuyển dần việc chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù sang hình thức mặc định khi đủ điều kiện.

Điều 10. Khai thác, sử dụng dữ liệu

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh phải được cơ quan chủ quản hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh cho phép khai thác thông tin, dữ liệu phù hợp với đối tượng sử dụng.

2. Người dân và doanh nghiệp có quyền khai thác dữ liệu mở công khai do các cơ quan Nhà nước cung cấp trên Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang.

3. Tuân thủ quy định của Quyết định này và quy định của pháp luật về quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, không được làm sai lệch thông tin, dữ liệu đã được cung cấp.

4. Thông báo kịp thời cho cơ quan cung cấp dữ liệu về những sai sót của dữ liệu đã chia sẻ hoặc khai thác, sử dụng.

5. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền, cơ quan quản lý cung cấp dữ liệu để giải quyết các vướng mắc trong quá trình khai thác, sử dụng dữ liệu.

Điều 11. Hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) tỉnh Hà Giang phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu được triển khai bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ trước khi kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP); thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm chung của các cơ quan nhà nước

1. Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu thuộc Cơ sở dữ liệu của tỉnh đảm bảo đúng quy định tại Quy chế này.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc xây dựng, duy trì, quản lý, chia sẻ, cập nhật, khai thác sử dụng dữ liệu ngành, dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông trong việc quản lý, khai thác sử dụng dữ liệu dùng chung của tỉnh để phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và tác nghiệp chuyên môn của Ủy ban nhân dân các cấp theo thẩm quyền quy định.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng, duy trì và vận hành Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang tuân thủ các quy định pháp luật và quy chế này, đảm bảo an toàn thông tin và phù hợp với Khung kiến trúc Chính quyền điện tử Việt Nam và Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Giang.

2. Ban hành tài liệu kỹ thuật để cơ quan nhà nước triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ, ngành và của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Hướng dẫn các chủ quản cơ sở dữ liệu tự kiểm tra, đánh giá dữ liệu trước khi kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu với Cổng thông tin dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Là đầu mối tiếp nhận, giải quyết các vướng mắc kỹ thuật trong quá trình triển khai khai thác và sử dụng dữ liệu thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh.

4. Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, đôn đốc các cơ quan thực hiện các quy định tại Quy chế này, kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 14. Trách nhiệm của cơ quan quản lý dữ liệu thuộc cơ sở dữ liệu của tỉnh

1. Tổ chức triển khai thực hiện các quy định về kết nối, thu thập, kiểm tra, chia sẻ dữ liệu với vai trò là cơ quan cung cấp dữ liệu đối với dữ liệu do mình quản lý. Chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trên hệ thống của mình, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ.

2. Trên cơ sở các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, xây dựng các hướng dẫn kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu trao đổi, quy trình kiểm tra, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi dữ liệu chuyên ngành thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Rà soát, cập nhật và ban hành quy chế khai thác và sử dụng dữ liệu của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo đồng bộ và phù hợp với các quy định tại Quy chế này và Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

4. Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá quá trình kết nối, chia sẻ và duy trì dữ liệu tại cơ quan mình quản lý. Việc kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 16 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin hiện có nhằm đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu trao đổi phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng thông tin dữ liệu dùng chung tỉnh Hà Giang.

a) Đối với hệ thống thông tin đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối: Các cơ quan xác định những thông tin dữ liệu cần chia sẻ đảm bảo cung cấp đầy đủ, đúng quy định.

b) Đối với hệ thống thông tin chưa đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật về kết nối: Các cơ quan chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện đầu tư, nâng cấp hệ thống đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ dữ liệu.

6. Chủ động tổ chức kiểm tra đánh giá định kỳ dữ liệu và gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh đề nghị cơ quan, đơn vị gửi ý kiến về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. / *ng*